

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 68/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2014

THÔNG TƯ**Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án thí điểm
tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn,
miền núi giai đoạn 2013 - 2020**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 1758/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án) được phê duyệt tại Quyết định số 1758/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trí thức trẻ tình nguyện tham gia Đề án (sau đây gọi tắt là Đội viên).
2. Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
3. Các cơ quan, đơn vị khác liên quan đến thực hiện Đề án.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nội dung chi thực hiện các hoạt động của Đề án

1. Các nội dung chi do ngân sách Trung ương đảm bảo, gồm:

a) Chi thông tin, tuyên truyền về Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng;

b) Chi họp triển khai Đề án; chi tổ chức tập huấn triển khai đối với các tỉnh thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án;

c) Chi tổ chức tuyển chọn Đội viên, gồm: Chi tiếp nhận, tổng hợp, phân loại và thẩm định hồ sơ Đội viên; tổ chức hội nghị tuyển chọn Đội viên đăng ký tham gia;

d) Chi tổ chức điều tra khảo sát xác định nhu cầu bố trí sử dụng trí thức trẻ tại các xã thuộc phạm vi của Đề án trên toàn quốc;

e) Chi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cần thiết cho các Đội viên trước khi về xã công tác, gồm: Xây dựng bộ tài liệu, đào tạo bồi dưỡng Đội viên trước khi về xã; sổ tay nghiệp vụ và cẩm nang tra cứu của Đội viên; tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm công tác cho các đội viên;

g) Chi tổ chức đưa đội viên về các xã để ổn định sinh hoạt và công tác;

h) Chi tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động của Đề án tại các tỉnh thuộc phạm vi của Đề án;

i) Chi đánh giá kết quả công tác của đội viên trong thời gian làm việc tại các xã; gồm: Chi nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách của nhà nước đối với Đội viên; chi xây dựng phiếu hỏi, phỏng vấn, chi tổ chức điều tra dư luận xã hội về hiệu quả của Đề án và cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc tăng cường trí thức trẻ tình nguyện về công tác tại các xã;

k) Chi tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Đề án;

l) Chi làm thêm giờ; văn phòng phẩm, công tác phí của cán bộ tham gia triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Đề án và các chi phí khác có liên quan đến việc tổ chức thực hiện Đề án.

2. Các nội dung chi do ngân sách địa phương đảm bảo, gồm:

2.1. Chi trả trực tiếp cho các đội viên sau khi được tăng cường về cơ sở gồm:

a) Tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản trích nộp (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp), các chế độ, chính sách thu hút khác theo quy định của pháp luật;

b) Chi hỗ trợ, trợ cấp cho đội viên theo quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với cán bộ,